**BÁO CÁO CÔNG VIỆC VÀ KẾ HOẠCH TUẦN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Họ và tên** | Lương Thanh Thắng |
| **Lớp** | A1121I1 |
| **Ngày báo cáo** | 26/05/2022 |
| **Ngày bắt đầu** | 20/05/2022 |
| **Ngày kết thúc** | 26/05/2022 |

**Tự kiểm tra**

Đặt ký tự **○** để trả lời "có" và ký tự ✕ để trả lời "không".

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Đã nghiêm túc nỗ lực để hiểu các học liệu? | O | Có hiểu giải pháp để giải quyết các bài tập trước khi bài tập được giao không? | O |
| Đã cùng làm việc với bạn học trên những vấn đề của bài tập? | O | Có yêu cầu giải thích các điểm cản trở bạn giải quyết các bài tập trong giờ học có hướng dẫn không? | O |
| Đã thử tóm tắt lại bài tập trước khi trao đổi cùng bạn học? | O | Có đố bạn cùng lớp giải quyết thách thức nào (mà bạn đã tìm  ra) không? | ✕ |
| Đã tham gia tích cực vào  các buổi trao đổi về bài tập? | O | Có ngủ đủ trước ngày học  không? | O |
| Có tham khảo ý kiến với  giảng viên/tutor khi gặp rắc rối không? | O | Có nỗ lực để ngủ đủ trước  ngày học không? | O |

**Tự học**

Bạn đã dành bao nhiêu thời gian cho việc hoàn thành các nhiệm vụ học tập (được giao và tự giao việc)?

Di chuyển ký tự ○ vào ô tương ứng:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1h | ~2hs | ~4hs | ~6hs | ~8hs | 0~15hs | 15hs |
|  |  | o |  |  |  |  |

## Những bài học đã xong hoàn toàn

Những bài học đã hoàn thành 100% nhiệm vụ bắt buộc.

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài học** | **Các công việc đã làm** |
|  |  |

## Những bài học còn chưa xong hoàn toàn

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Bài học** | **Những nội dung chưa hoàn thành** | **Thời gian hoàn thành dự kiến** |
|  |  |  |

**Những nhiệm vụ tự giao**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhiệm vụ** | **Kết quả** |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

**Những trở ngại gặp phải**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Trở ngại** | **Những hành động tháo gỡ đã thực hiện** | **Đã xong chưa** | **Những hành động tháo gỡ kế tiếp** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

**Các câu hỏi quan trọng nhất đã đặt ra**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu hỏi** | **Kết quả nhận được/tìm**  **được/rút ra được** |
|  |  |

**Những kiến thức/kỹ năng gia tăng có ý nghĩa nhất**

|  |  |
| --- | --- |
| **Kiến thức/kỹ năng** | **Nguyên nhân**  **nhận được** |
| **- JSPT (JSP standard tag library): bộ thư viện xây dựng dựa trên ngôn ngữ java**  **🡺 Hỗ trợ việc hiển thị trên JSP dễ dàng hơn** | * **Xem trước bài đọc và lắng nghe giảng bài khi đến lớp** |
| **- Một số thẻ thông dụng:**  **<c:if></c:if>**  **<c:choose>**  **<c:when>**  **</c:when>**  **</c:choose>**  **<c:forEach></c:forEach>** |
| **- MVC: mô hình kiến trúc phần mềm chia 3 tầng:**  **+ V (view): nơi hiển thị dữ liẹu và là nơi tương tác với người dùng**  **+ M (model): nơi xử lí nghiệp vụ (logic), biểu diễn dữ liệu, tương tác database**  **+ C (controller): nhận request, xử lí request, kết nối Model và View** |
| **- Luồng di chuyển trong mô hình MVC**  **+ b1: Controller sẽ nhận request và gửi dữ liệu sang model xử lý**  **+ b2: Model sẽ thực hiện kiểm tra dữ liệu (validate) tính toán dữ liệu (nếu cần kết nối database)**  **+ b3: Model sẽ trả dữ liệu về cho controller**  **+ b4: Controller sẽ render dữ liệu lên view**  **+ b5: Controller sẽ trả về view cho ngườ dùng 🡺 hiển thị thông tin cho người dùng** |
| **- View: trang jsp**  **- Controller: Servlet**  **- Model**  **+ Bean: class tiêu biểu dữ liệu**  **+ Service: xử lý nghiệp vụ(tính toán dữ liệu, validate dữ liệu)**  **+ Repository: kêt nối và tương tác với database** |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

**Những hành động cải tiến tuần tới**

Đặt các hành động theo tiêu chuẩn SMART, chấm điểm từ 1 đến 4 theo mô tả trong khóa Kanban.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hành động** |  |  |  |  |  | **Tổng** |
|  |  |  |  |  |  |  |

## Những nhiệm vụ cốt lõi của tuần tới

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhiệm vụ** | **Thời**  **gian ước tính** |
|  |  |